

Số: 6052 /TCT- CS
V/v chính sách thuế GTGT

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2016

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bình Dương

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 14407/CT-THNVDT ngày 30/9/2016 của Cục Thuế tỉnh Bình Dương về chính sách thuế GTGT. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 45 Luật Đầu tư số 59/2005/QH11 ngày 29/11/2005 quy định thủ tục đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư trong nước:

Điều 45. Thủ tục đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư trong nước

1. Đối với dự án đầu tư trong nước có quy mô vốn đầu tư dưới mười lăm tỷ đồng Việt Nam và không thuộc Danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện thì nhà đầu tư không phải làm thủ tục đăng ký đầu tư.

2. Đối với dự án đầu tư trong nước có quy mô vốn đầu tư từ mười lăm tỷ đồng Việt Nam đến dưới ba trăm tỷ đồng Việt Nam và không thuộc Danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện thì nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký đầu tư theo mẫu tại cơ quan nhà nước quản lý đầu tư cấp tỉnh.

Tại Điều 36 Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 quy định trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:

Điều 36. Trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

1. Các trường hợp phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:

a) Dự án đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài;

b) Dự án đầu tư của tổ chức kinh tế quy định tại khoản 1 Điều 23 của Luật này.

2. Các trường hợp không phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:

a) Dự án đầu tư của nhà đầu tư trong nước;

b) Dự án đầu tư của tổ chức kinh tế quy định tại khoản 2 Điều 23 của Luật này;

c) Đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của tổ chức kinh tế.

Tại Khoản 2 Điều 74 Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 quy định Điều khoản chuyển tiếp:

“2. Nhà đầu tư đã thực hiện dự án đầu tư trước ngày Luật này có hiệu lực thuộc trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc thuộc diện phải quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật này thì không phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư. Trường hợp có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, nhà đầu tư thực hiện thủ tục theo quy định tại Luật này”.

Tại Điều 59 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư:

“Điều 59. Quy định đối với dự án đầu tư thực hiện trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành

1. Nhà đầu tư được tiếp tục thực hiện dự án đầu tư theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành.

2. Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành có giá trị pháp lý như Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

3. Nhà đầu tư không phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư đối với các dự án đầu tư đã thực hiện hoặc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc cho phép thực hiện trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành”.

Tại Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định về đối tượng và trường hợp được hoàn thuế GTGT:

“...Dự án đầu tư được hoàn thuế GTGT theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này là dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về đầu tư. Trường hợp dự án đầu tư không thuộc đối tượng được phê duyệt theo quy định của pháp luật về đầu tư thì phải có phương án đầu tư được người có thẩm quyền ra quyết định đầu tư phê duyệt”.

Tại công văn số 14407/CT-THNVDT ngày 30/9/2016 của Cục Thuế tỉnh Bình Dương không nêu rõ: Đơn vị nào là chủ đầu tư của dự án; lĩnh vực đầu tư,

tiến độ thực hiện dự án; Dự án đầu tư có thuộc đối tượng được phê duyệt theo quy định của pháp luật về đầu tư, có phương án đầu tư được người có thẩm quyền ra quyết định đầu tư phê duyệt hay không.

Do đó, đề nghị Cục Thuế tỉnh Bình Dương căn cứ các hướng dẫn nêu trên và tình hình thực tế để hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện.

Tổng cục Thuế có ý kiến đề Cục Thuế tỉnh Bình Dương được biết./.

Nơi nhận: NV

- Như trên;
- Phó TCTr Cao Anh Tuấn (để báo cáo);
- Vụ PC - BTC;
- Vụ PC - TCT;
- Lưu: VT, CS (3b) ^g_đ



6488 r
- 8929